**ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP HỌC KÌ I- LỊCH SỬ THẾ GIỚI**

**I. Nội dung**

**Câu 1:**

 **\* Những thành tựu lớn về khoa học tự nhiên trong thế kỉ XVIII – thế kỉ XIX:**

**-** Đầu thế kỉ XVIII, Niu-tơn (người Anh) đã tìm ra Thuyết vạn vật hấp dẫn

**-** Giữa thế kỉ XVIII, Lô-mô-nô-xốp (người Nga) tìm ra định luật bảo toàn vật chất và năng lượng.

**-** Năm 1837, Puốc-kin-giơ (người Séc) khám phá bí mật về sự phát triển của thực vật và đời sống của mô động vật

- Năm 1859, Đác-uyn (người Anh) nêu lên thuyết tiến hóa và di truyền.

**\* Ý nghĩa:**

- Những phát minh trên chứng tỏ rằng vạn vật biến chuyển, vận động theo qui luật.

- Chúng tấn công mạnh mẽ vào giáo líthần học cho rằng Thượng đế sinh ra muôn loài.

**\* Những thành tựu lớn về khoa học xã hội trong thế kỉ XVIII – thế kỉ XIX:**

- Ở Đức, chủ nghĩa duy vật và phép biện chứng được xây dựng tương đối hoàn thiện với các đại biểu là Phoi-ơ-bách và Hê-ghen.

- Ở Anh, chính trị kinh tế học tư sản ra đời với các đại biểu xuất sắc là Xmit và Ri-các-đô.

- Chủ nghĩa xã hội không tưởng gắn liền với tên tuổi của Xanh Xi-mông, Phu-ri-ê (Pháp) và Ô-oen (Anh).

- Phát minh lớn nhất về khoa học xã hội là học thuyết chủ nghĩa xã hội khoa học (Giữa thế kỉ XIX) do Mác và Ăng-ghen đề xướng. Đây được coi là cuộc cách mạng trong lịch sử tư tưởng của loài người.

**\* Ý nghĩa:**

- Đả phá chế độ phong kiến, tấn công vào nhà thờ.

- Giải thích rõ quy luật vận động của thế giới, thúc đẩy xã hội tiến bộ, phát triển.

**Câu 2:**

**\* Nguyên nhân và quá trình xâm lược của chủ nghĩa thực dân phương Tây đối với các nước Đông Nam Á:**

**- Nguyên nhân:**

+ Các nước Đông Nam Á có vị trí quan trọng, giàu tài nguyên nên sớm trở thành đối tượng xâm lược của các nước tư bản phương Tây.

+ Nhân khi chế độ phong kiến ở các nước Đông Nam Á đang suy yếu, vào nửa sau thế kỉ XIX, các nước tư bản phương Tây đẩy mạnh các cuộc chiến tranh xâm chiếm thuộc địa.

**- Quá trình xâm lược:** Thực dân Anh chiếm Mã Lai, Miến Điện; Pháp chiếm Việt Nam, Lào, Cam-pu-chia; Tây Ban Nha rồi Mĩ chiếm Phi-líp-pin. Hà Lan và Bồ Đào Nha thôn tính In-đô-nê-xi-a; chỉ có Xiêm thoát khỏi tình trạng là nước thuộc địa.

**\* Đặc điểm phong trào GPDT ở Đông Nam Á cuối TK XIX – đầu TK XX:**

- Kiên quyết đứng lên chống thực dân xâm lược, bảo vệ Tổ quốc, giải phóngdân tộc .

- Diễn ra sôi nổi, liên tục, rộng khắp, có sự liên kết lực lượng (Bán đảo Đông Dương)

- Hình thức đấu tranh phong phú, lôi cuốn nhiều giai cấp, tầng lớp tham gia.

**Câu 3:**

\* **Nguyên nhân dẫn đến Chiến tranh thế giới thứ nhất:**

- Nguyên nhân sâu xa:

+ Sự phát triển không đều của chủ nghĩa tư bản cuối TK XIX – đầu TK XX đã làm thay đổi sâu sắc so sánh lực lượng giữa các nước đế quốc. Những cuộc chiến tranh đế quốc đầu tiên để tranh giành thuộc địa đã diễn ra.

+ Mâu thuẫn giữa các nước đế quốc về vấn đề thuộc địa trở nên gay gắt, dẫn đến sự hình thành hai khối quân sự kình địch nhau: Khối Liên minh gồm Đức, Áo – Hung, I-ta-li-a ra đời năm 1882; khối Hiệp ước của ba nước Anh, Pháp, Nga hình thành năm 1907.

+ Hai khối đều ráo riết chạy đua vũ trang và tích cực chạy đua chiến tranh, mong muốn thanh toán địch thủ của mình để chia lại thuộc địa, làm bá chủ thế giới.

- Nguyên nhân trực tiếp:

Ngày 28-6-1914, Thái tử Áo – Hung bị một phần tử khủng bố Xéc-bi ám sát. Bọn quân phiệt Đức, Áo – Hung chớp lấy cơ hội này để gây chiến tranh.

**\* Kết cục của chiến tranh thế giới thứ nhất:**

- Gây nhiều tai họa cho nloại: hơn 10 triệu người chết, 20 triệu người bị thương, nhiều làng mạc, đường xá, cầu cống, nhà máy bị phá hủy… Số tiền các nước tham chiến chi phí cho chiến tranh lên tới 85 tỉ đôla.

- Chiến tranh kết thúc đem lại lợi ích cho các nước đế quốc thắng trận, nhất là Mĩ. Bản đồ thế giới được chia lại: Đức mất hết thuộc địa; Anh, Pháp, Mĩ mở rộng thêm thuộc địa.

**\* Tính chất:** Là cuộc chiến tranh đế quốc phi nghĩa.

**Câu 4: Ý nghĩa của Cách mạng Xã hội chủ nghĩa Tháng Mười Nga 1917?**

**\*Đối với nước Nga:**

- Cách mạng tháng Mười Nga đã làm thay đổi hoàn toàn vận mệnh đất nước và số phận của hàng triệu con người ở Nga.

- Lần đầu tiên trong lịch sử, cách mạng đưa người lao động lên nắm chính quyền, xây dựng chế độ mới - chế độ XHCN, trên một đất nước rộng lớn.

**\* Đối với thế giới:**

- Cách mạng tháng Mười đã dẫn đến những thay đổi lớn lao trên thế giới

- Để lại nhiều bài học kinh nghiệm quý báu cho cuộc đấu tranh giải phóng của giai cấp vô sản, nhân dân lao động và các dân tộc bị áp bức.

- Tạo ra những điều kiện thuận lợi cho sự phát triển của phong trào cộng sản và công nhân quốc tế, phong trào giải phóng dân tộc ở nhiều nước

**Câu 5: Trình bày nguyên nhân dẫn đến chiến tranh thế giới thứ hai**

- Khủng hoảng kinh tế 1929 – 1933 làm cho mâu thuẫn về thuộc địa giữa các đế quốc càng thêm sâu sắc.

- Hình thành hai khối đối địch:

 + Khối Anh, Pháp, Mĩ

+ Khối phát xít: Đức, I-ta-li-a, Nhật Bản.

- Chính sách thỏa hiệp nhằm tiêu diệt Liên Xô của Anh, Pháp, Mĩ.

 **Câu 6: Em hãy trình bày tóm tắt các sự kiện chính của chiến tranh thế giới thứ hai**

 - Chiến tranh bùng nổ và lan rộng toàn thế giới từ ngày 1/9/1939 đến đầu năm 1943. Phát xít Đức chủ động tấn công, trong thời gian ngắn đã chiếm toàn bộ các nước châu Âu.

- Quân Đồng minh phản công và chiến tranh kết thúc từ đầu năm 1943 đến tháng 8/1945. Mặt trận Xô-Đức…, mặt trận châu A - Thaí Bình Dương…Liên Xô đóng vai trò đi đầu và là lực lượng chủ chốt góp phần quyết định chiến thắng.

**Câu 7 : Trình bày kết cục của cuộc chiến tranh thế giới thứ hai**

- Chiến tranh kết thúc với sự sụp đổ hoàn toàn của chủ nghĩa phát xít Đức, Italia, Nhật. Toàn nhân loại hứng chịu những hậu quả thảm khốc : 60 triệu người chết, 90 triệu người bị tàn tật, thiệt hại vật chất gấp 10 lần so với chiến tranh thế giới thứ nhất, bằng tất cả các cuộc chiến tranh trong 1000 năm trước cộng lại.

- Chiến tranh kết thúc đã dẫn đến những biến đổi căn bản của tình hình thế giới.

**Câu 8: Lập bảng niên biểu về những sự kiện chính của cuộc chiến tranh thế giới thứ hai**

|  |  |
| --- | --- |
| **Thời gian** | **Sự kiện chính** |
| 1-9-1939 | Đức tấn công Ba Lan, chiến tranh bùng nổ |
| 9-1940 | Châu Phi: I-ta-li-a tấn công Ai Cập |
| 22-6-1941 | Châu Âu: Đức tấn công Liên Xô |
| 7-12-1941 | Thái Bình Dương: Nhật tấn công Mĩ ở Trân Châu Cảng |
| 1-1942 | Mặt trận đồng minh chống phát xít ra đời |
| 2-2-1943 | Chiến thắng Xta-lin-grát |
| 5-1943 | ở Bắc Phi, quân Đức và I-ta-li-a đầu hàng |
| 6-6-1944 | Liên quân Anh-Mĩ mở mặt trận thứ hai ở Tây Âu. |
| Cuối 1944 | Liên Xô giải phóng |
| 9-5-1945 | Đức đầu hàng |
| 6 và 9-8-1945 | Mĩ ném bom nguyên tử xuống Nhật Bản |
| 15-8-1945 | Nhật đầu hàng. Chiến tranh kết thúc |

**II. Luyện tập**

**Câu 1**: Nêu những thành tựu khoa học tự nhiên thế kỉ XVIII – XIX và ý nghĩa của nó?

**Câu 2** : Trình bày nguyên nhân và quá trình xâm lược của chủ nghĩa thực dân phương Tây ở Đông Nam Á cuối thế kỉ XIX – đầu thế kỉ XX? Đặc điểm phong trào giải phóng dân tộc của các nước Đông Nam Á cuối thế kỉ XIX – đầu thế kỉ XX?

**Câu 3** : Nguyên nhân dẫn đến chiến tranh thế giới thứ nhất (1914 – 1918) ?

**Câu 4**  Ý nghĩa lịch sử của Cách mạng tháng Mười Nga 1917?

**Câu 5:** Tại sao Hít - le lại tấn công các nước châu Âu trước mà chưa tấn công Liên Xô?

**Câu 6:** Vì sao phát xít Đức Italia và Nhật lại thất bại trong chiến tranh thế giới thứ hai?

**Câu7: Vì sao nói, chiến tranh thế giới thứ hai là cuộc chiến tranh đế quốc, phi nghĩa?**

**Câu 8**: Lập bảng niên biểu về những sự kiện chính của cuộc chiến tranh thế giới thứ hai?

|  |  |
| --- | --- |
| **Thời gian** | **Sự kiện chính** |
| 1-9-1939 |  |
| 9-1940 |  |
| 22-6-1941 |  |
| 7-12-1941 |  |
| 1-1942 |  |
| 2-2-1943 |  |
| 5-1943 |  |
| 6-6-1944 |  |
| Cuối 1944 |  |
| 9-5-1945 |  |
| 6 và 9-8-1945 |  |
| 15-8-1945 |  |

**Câu 9**: ***So sánh thiệt hại về người và cuả sau hai cuộc chiến tranh?***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tổn thất trên các mặt** | **CTTG I** | **CTTG II** |
| Những nước tuyên bố tình trạng chiến tranh |  |  |
| Số người động viên vào quân đội (triệu người) |  |  |
| Số người chết (triệu người) |  |  |
| Số người bị thương (triệu người) |  |  |
| Thiệt hại về vật chất |  |  |
| Trong đó chi phí quân sự trực tiếp |  |  |

**II. Hướng dẫn trả lời**

**Câu 1**

**\* Những thành tựu lớn về khoa học tự nhiên trong thế kỉ XVIII – thế kỉ XIX:**

**-** Đầu thế kỉ XVIII, Niu-tơn (người Anh) đã tìm ra Thuyết vạn vật hấp dẫn

**-** Giữa thế kỉ XVIII, Lô-mô-nô-xốp (người Nga) tìm ra định luật bảo toàn vật chất và năng lượng.

**-** Năm 1837, Puốc-kin-giơ (người Séc) khám phá bí mật về sự phát triển của thực vật và đời sống của mô động vật

- Năm 1859, Đác-uyn (người Anh) nêu lên thuyết tiến hóa và di truyền.

**\* Ý nghĩa:**

- Những phát minh trên chứng tỏ rằng vạn vật biến chuyển, vận động theo qui luật.

- Chúng tấn công mạnh mẽ vào giáo líthần học cho rằng Thượng đế sinh ra muôn loài.

**Câu 2** :

**- Nguyên nhân:**

+ Các nước Đông Nam Á có vị trí quan trọng, giàu tài nguyên nên sớm trở thành đối tượng xâm lược của các nước tư bản phương Tây.

+ Nhân khi chế độ phong kiến ở các nước Đông Nam Á đang suy yếu, vào nửa sau thế kỉ XIX, các nước tư bản phương Tây đẩy mạnh các cuộc chiến tranh xâm chiếm thuộc địa.

**- Quá trình xâm lược:** Thực dân Anh chiếm Mã Lai, Miến Điện; Pháp chiếm Việt Nam, Lào, Cam-pu-chia; Tây Ban Nha rồi Mĩ chiếm Phi-líp-pin. Hà Lan và Bồ Đào Nha thôn tính In-đô-nê-xi-a; chỉ có Xiêm thoát khỏi tình trạng là nước thuộc địa.

**\* Đặc điểm phong trào giải phóng dân tộc ở Đông Nam Á cuối thế kỉ XIX – đầu thế kỉ XX:**

- Kiên quyết đứng lên chống thực dân xâm lược, bảo vệ Tổ quốc, giải phóngdân tộc .

- Diễn ra sôi nổi, liên tục, rộng khắp, có sự liên kết lực lượng (Bán đảo Đông Dương)

- Hình thức đấu tranh phong phú, lôi cuốn nhiều giai cấp, tầng lớp tham gia.

**Câu 3** :

**Nguyên nhân dẫn đến Chiến tranh thế giới thứ nhất:**

- Nguyên nhân sâu xa:

+ Sự phát triển không đều của chủ nghĩa tư bản cuối thế kỉ XIX – đầu thê kỉ XX đã làm thay đổi sâu sắc so sánh lực lượng giữa các nước đế quốc. Những cuộc chiến tranh đế quốc đầu tiên để tranh giành thuộc địa đã diễn ra.

+ Mâu thuẫn giữa các nước đế quốc về vấn đề thuộc địa trở nên gay gắt, dẫn đến sự hình thành hai khối quân sự kình địch nhau: Khối Liên minh gồm Đức, Áo – Hung, I-ta-li-a ra đời năm 1882; khối Hiệp ước của ba nước Anh, Pháp, Nga hình thành năm 1907.

+ Hai khối đều ráo riết chạy đua vũ trang và tích cực chạy đua chiến tranh, mong muốn thanh toán địch thủ của mình để chia lại thuộc địa, làm bá chủ thế giới.

- Nguyên nhân trực tiếp:

Ngày 28-6-1914, Thái tử Áo – Hung bị một phần tử khủng bố Xéc-bi ám sát. Bọn quân phiệt Đức, Áo – Hung chớp lấy cơ hội này để gây chiến tranh.

**Câu 4** :

**Ý nghĩa lịch sử của Cách mạng tháng Mười Nga:**

**\* Đối với nước Nga:**

- Cách mạng tháng Mười Nga đã làm thay đổi hoàn toàn vận mệnh đất nước và số phận của hàng triệu con người ở Nga.

- Lần đầu tiên trong lịch sử, cách mạng đưa người lao động lên nắm chính quyền, xây dựng chế độ mới - chế độ XHCN, trên một đất nước rộng lớn.

**\* Đối với thế giới:**

- Cách mạng tháng Mười đã dẫn đến những thay đổi lớn lao trên thế giới

- Để lại nhiều bài học kinh nghiệm quý báu cho cuộc đấu tranh giải phóng của giai cấp vô sản, nhân dân lao động và các dân tộc bị áp bức.

- Tạo ra những điều kiện thuận lợi cho sự phát triển của phong trào cộng sản và công nhân quốc tế, phong trào giải phóng dân tộc ở nhiều nước.

**Câu 5: Hít - le lại tấn công các nước châu Âu trước mà chưa tấn công Liên Xô** + Các nước Anh, Pháp, Mĩ thỏa hiệp với Đức. Đức lợi dụng các nước này phòng thủ sơ hở để tấn công dễ dàng.

+ Hít - le chưa đủ khả năng đánh bại Liên Xô. Hít - le cần mở rộng địa bàn chiếm đóng để tạo thế mạnh đánh chiếm Liên Xô.

**Câu 6:**

 **Vì sao phát xít Đức Italia và Nhật lại thất bại trong chiến tranh thế giới thứ hai :**

- Chiến tranh đế quốc là cuộc chiến tranh phi nghĩa, bị nhân loại tiến bộ trên thế giới phản đối.

- Liên Xô kêu gọi các nước thành lập Mặt trận Đồng minh chống phát xít...

**Câu 7: Vì sao nói, chiến tranh thế giới thứ hai là cuộc chiến tranh đế quốc, phi nghĩa?**

- Mục đích của các nước gây chiến tranh là nhằm tranh giành quyền lợi...

- Chiến tranh để lại những hậu quả nặng nề cho nhân loại...

Vì vậy, chiến tranh thế giới thứ hai là cuộc chiến tranh đế quốc, phi nghĩa.  **Câu 8: Lập bảng niên biểu về những sự kiện chính của cuộc chiến tranh thế giới thứ hai?**

|  |  |
| --- | --- |
| **Thời gian** | **Sự kiện chính** |
| 1-9-1939 | Đức tấn công Ba Lan, chiến tranh bùng nổ |
| 9-1940 | Châu Phi: I-ta-li-a tấn công Ai Cập |
| 22-6-1941 | Châu Âu: Đức tấn công Liên Xô |
| 7-12-1941 | Thái Bình Dương: Nhật tấn công Mĩ ở Trân Châu Cảng |
| 1-1942 | Mặt trận đồng minh chống phát xít ra đời |
| 2-2-1943 | Chiến thắng Xta-lin-grát |
| 5-1943 | ở Bắc Phi, quân Đức và I-ta-li-a đầu hàng |
| 6-6-1944 | Liên quân Anh-Mĩ mở mặt trận thứ hai ở Tây Âu. |
| Cuối 1944 | Liên Xô giải phóng |
| 9-5-1945 | Đức đầu hàng |
| 6 và 9-8-1945 | Mĩ ném bom nguyên tử xuống Nhật Bản |
| 15-8-1945 | Nhật đầu hàng. Chiến tranh kết thúc |

**Câu 9**:**So sánh thiệt hại về người và cuả sau hai cuộc chiến tranh**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tổn thất trên các mặt** | **CTTG I** | **CTTG II** |
| Những nước tuyên bố tình trạng chiến tranh | 36 | 76 |
| Số người động viên vào quân đội (triệu người) | 74 | 110 |
| Số người chết (triệu người) | 10 | 60 |
| Số người bị thương (triệu người) | 20 | 90 |
| Thiệt hại về vật chất | 388 | 4000 |
| Trong đó chi phí quân sự trực tiếp | 208 | 1384 |

 ……………………. Hết……………….